



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2014

KẾT QUẢ KHẢO SÁT LÝ DO HỌC SINH CHỌN THI VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HỒ CHÍ MINH NĂM 2014

1. THÔNG TIN KHẢO SÁT:

- Thời gian khảo sát: ngày 03/07/2014 (đợt 1) và ngày 08/07/2014 (đợt 2).
- Địa điểm khảo sát: tại tất cả các cụm thi của trường Đại học Mở TP.HCM.
- Đối tượng khảo sát: thí sinh chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM khối A, B, C, D1, D4, D6.
- Quy trình: thí sinh trả lời trong bảng câu hỏi khảo sát lý do học sinh chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM. Phòng Quản lý đào tạo thu hồi bảng câu hỏi và gửi Phòng Khảo thí & Kiểm định chất lượng. Phòng Khảo thí & Kiểm định chất lượng quét và xử lý hình ảnh ra file text gửi Phòng Quản lý đào tạo phân tích và viết báo cáo.
- dữ liệu thô nhận được từ Phòng Khảo thí & Kiểm định chất lượng (6.196 mẫu tin), Phòng Quản lý đào tạo đã lọc bỏ những mẫu tin không hợp lệ (205 mẫu tin). Số mẫu tin đạt yêu cầu khảo sát: **5.991** mẫu tin chiếm tỷ lệ **96,7%**.

2. KẾT QUẢ KHẢO SÁT:

PHẦN 1: NGUỒN THÔNG TIN THAM KHẢO

Trả lời câu hỏi: “Bạn biết Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh qua kênh thông tin nào ?”

Mẫu được chọn từ những bảng câu hỏi thí sinh có trả lời một hoặc nhiều hơn một câu hỏi trong phần 1: **5.948**.

Câu hỏi	Mẫu	Số thí sinh chọn	Tỷ lệ (%)
Câu 1: Tham quan Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	5.948	297	5,0%
Câu 2: Website của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	5.948	2.700	45,4%
Câu 3: Tờ rơi, brochure của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	5.948	440	7,4%
Câu 4: Tài liệu hướng dẫn tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT	5.948	2.975	50,0%
Câu 5: Cẩm nang tư vấn tuyển sinh do các báo Tuổi Trẻ, Thanh Niên... phát hành	5.948	1.930	32,4%
Câu 6: Tham dự vào các buổi tư vấn tuyển sinh của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh tại Trường Trung Học Phổ Thông đã học	5.948	397	6,7%
Câu 7: Tham dự các buổi tư vấn tuyển sinh do các báo Tuổi Trẻ, Thanh Niên... tổ chức	5.948	339	5,7%
Câu 8: Thầy/Cô Trường Trung Học Phổ Thông đã học	5.948	472	7,9%
Câu 9: Anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết	5.948	2.418	40,7%

☞ Nguồn thông tin tham khảo chủ yếu của thí sinh chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM là: tài liệu hướng dẫn tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT (50,0%), website của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh (45,4%), anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết (40,7%) và cẩm nang tư vấn tuyển sinh do các báo Tuổi Trẻ, Thanh Niên... phát hành (32,4%).

☞ Nguồn thông tin tham khảo thí sinh tham khảo rất ít khi chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM: tham quan Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh (5,0%).

PHẦN 2: ĐỐI TƯỢNG THAM KHẢO

Trả lời câu hỏi: “**Khi bạn chọn Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh, bạn đã tham khảo đối tượng nào ?**”

Mẫu được chọn từ những bảng câu hỏi thí sinh có trả lời một hoặc nhiều hơn một câu hỏi trong phần 2: **5.876**.

Câu hỏi	Mẫu	Số thí sinh chọn	Tỷ lệ (%)
Câu 10: Bản thân tự tìm hiểu	5.876	4.059	69,1%
Câu 11: Bố, mẹ hoặc anh chị em trong gia đình	5.876	1.740	29,6%
Câu 12: Thầy/Cô Trường Trung Học Phổ Thông	5.876	744	12,7%
Câu 13: Bạn bè	5.876	1.592	27,1%
Câu 14: Anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết	5.876	1.830	31,1%
Câu 15: Chuyên gia ở chương trình tư vấn tuyển sinh trên truyền hình	5.876	129	2,2%
Câu 16: Chuyên gia ở mục tư vấn tuyển sinh trên các báo	5.876	377	6,4%
Câu 17: Chuyên viên tư vấn tuyển sinh của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	5.876	287	4,9%

☞ Đối tượng tham khảo chủ yếu của thí sinh chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM là: bản thân tự tìm hiểu (69,1%), anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết (31,1%), bố, mẹ hoặc anh chị em trong gia đình (29,6%) và bạn bè (27,1%).

☞ Đối tượng tham khảo rất ít được thí sinh quan tâm khi chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM: chuyên gia ở chương trình tư vấn tuyển sinh trên truyền hình (2,2%), chuyên viên tư vấn tuyển sinh của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh (4,9%).

PHẦN 3: LÝ DO CHỌN THI VÀO TRƯỜNG

Trả lời câu hỏi: “**Bạn chọn thi vào Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh vì lý do ?**”

Mẫu được chọn từ những bảng câu hỏi thí sinh có trả lời một hoặc nhiều hơn một câu hỏi trong phần 3: **5.871**.

Câu hỏi	Mẫu	Số thí sinh chọn	Tỷ lệ (%)
Câu 18: Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh là trường Đại học Công lập	5.871	2.978	50,7%
Câu 19: Mức điểm tuyển sinh phù hợp với năng lực bản thân	5.871	3.718	63,3%
Câu 20: Mức học phí phù hợp với khả năng của gia đình	5.871	2.080	35,4%
Câu 21: Chất lượng đào tạo tốt	5.871	2.132	36,3%
Câu 22: Địa điểm học tập gần nhà	5.871	696	11,9%
Câu 23: Thông tin sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh dễ xin việc làm	5.871	553	9,4%
Câu 24: Dự định theo học Khoa Đào tạo Đặc biệt của nhà trường	5.871	282	4,8%
Câu 25: Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh có đào tạo ngành/chuyên ngành mà mình quan tâm	5.871	3.189	54,3%
Câu 26: Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh có chính sách hỗ trợ sinh viên tốt	5.871	674	11,5%

☞ Lý do chủ yếu của thí sinh chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM là: mức điểm tuyển sinh phù hợp với năng lực bản thân (63,3%), trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh có đào tạo ngành/chuyên ngành mà mình

quan tâm (54,3%), trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh là trường Đại học Công lập (50,7%), chất lượng đào tạo tốt (36,3%) và mức học phí phù hợp với khả năng của gia đình (35,4%).

☞ Lý do rất ít được thí sinh quan tâm khi chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM: dự định theo học Khoa Đào tạo Đặc biệt của nhà trường (4,8%).

3. PHÂN TÍCH MỐI TƯƠNG QUAN:

a. Mối tương quan giữa nguồn thông tin tham khảo (Phần 1) và đối tượng tham khảo (Phần 2)

Mẫu được chọn từ những bảng câu hỏi thí sinh có trả lời một hoặc nhiều hơn một câu hỏi trong cả phần 1 và phần 2: 5.839.

	Câu 10: Bản thân tự tìm hiểu	Câu 14: Anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết	Câu 11: Bố, mẹ hoặc anh chị em trong gia đình	Câu 13: Bạn bè
Câu 2: Website của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	2.114 (36,2%)	904 (15,5%)	810 (13,9%)	810 (13,9%)
Câu 4: Tài liệu hướng dẫn tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT	2.254 (38,6%)	904 (15,5%)	891 (15,3%)	946 (16,2%)
Câu 5: Cẩm nang tư vấn tuyển sinh do các báo Tuổi Trẻ, Thanh Niên... phát hành	1.444 (24,7%)	589 (10,1%)	610 (10,4%)	651 (11,1%)
Câu 9: Anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết	1.469 (25,2%)	1.493 (25,6%)	944 (16,2%)	666 (11,4%)

☞ Thí sinh tự tìm hiểu trường Đại học Mở TP.HCM tham khảo Tài liệu hướng dẫn tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT chiếm tỷ lệ 38,6%.

☞ Thí sinh tự tìm hiểu trường Đại học Mở TP.HCM tham khảo website của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh chiếm tỷ lệ 36,2%.

b. Mối tương quan giữa đối tượng tham khảo (Phần 2) và lý do chọn thi vào trường (Phần 3)

Mẫu được chọn từ những bảng câu hỏi thí sinh có trả lời một hoặc nhiều hơn một câu hỏi trong cả phần 2 và phần 3: 5.849.

	Câu 18: Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh là trường Đại học Công lập	Câu 19: Mức điểm tuyển sinh phù hợp với năng lực bản thân	Câu 20: Mức học phí phù hợp với khả năng của gia đình	Câu 21: Chất lượng đào tạo tốt	Câu 25: Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh có đào tạo ngành/chuyên ngành mà mình quan tâm
Câu 10: Bản thân tự tìm hiểu	2.311 (39,5%)	2.708 (46,3%)	1.586 (27,1%)	1.571 (26,9%)	2.433 (41,6%)
Câu 14: Anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết	1.071 (18,3%)	1.237 (21,1%)	845 (14,4%)	867 (14,8%)	1.141 (19,5%)
Câu 11: Bố, mẹ hoặc anh chị em trong gia đình	914 (15,6%)	1.185 (20,3%)	739 (12,6%)	781 (13,4%)	987 (16,9%)
Câu 13: Bạn bè	1.031	1.127	748	701	1.008

	(17,6%)	(19,3%)	(12,8%)	(12,0%)	(17,2%)
--	---------	---------	---------	---------	---------

☞ Thí sinh tự tìm hiểu chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM với lý do mức điểm tuyển sinh phù hợp với năng lực bản thân chiếm tỷ lệ 46,3%.

☞ Thí sinh tự tìm hiểu chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM với lý do trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh có đào tạo ngành/chuyên ngành mà mình quan tâm chiếm tỷ lệ 41,6%.

☞ Thí sinh tự tìm hiểu chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM với lý do trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh là trường Đại học Công lập chiếm tỷ lệ 39,5%.

c. Mối tương quan giữa nguồn thông tin tham khảo (Phần 1) và lý do chọn thi vào trường (Phần 3)

Mẫu được chọn từ những bảng câu hỏi thí sinh có trả lời một hoặc nhiều hơn một câu hỏi trong cả phần 1 và phần 3: 5.831.

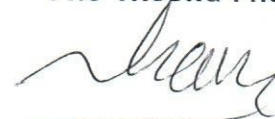
	Câu 18: Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh là trường Đại học Công lập	Câu 19: Mức điểm tuyển sinh phù hợp với năng lực bản thân	Câu 20: Mức học phí phù hợp với khả năng của gia đình	Câu 21: Chất lượng đào tạo tốt	Câu 25: Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh có đào tạo ngành/chuyên ngành mà mình quan tâm
Câu 2: Website của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	1.586 (27,2%)	1.826 (31,3%)	1.159 (19,9%)	1.199 (20,6%)	1.678 (28,8%)
Câu 4: Tài liệu hướng dẫn tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT	1.680 (28,8%)	1.992 (34,2%)	1.146 (19,7%)	1.184 (20,3%)	1.795 (30,8%)
Câu 5: Cẩm nang tư vấn tuyển sinh do các báo Tuổi Trẻ, Thanh Niên... phát hành	1.169 (20,0%)	1.343 (23,0%)	826 (14,2%)	786 (13,5%)	1.188 (20,4%)
Câu 9: Anh/chị sinh viên CĐ-ĐH quen biết	1.299 (22,3%)	1.574 (27,0%)	1.013 (17,4%)	1.054 (18,1%)	1.386 (23,8%)

☞ Thí sinh tham khảo website của Trường Đại học Mở TP.HCM chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM với lý do mức điểm tuyển sinh phù hợp với năng lực bản thân chiếm tỷ lệ 31,3%.

☞ Thí sinh tham khảo tài liệu hướng dẫn tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM với lý do mức điểm tuyển sinh phù hợp với năng lực bản thân chiếm tỷ lệ 34,2%.

☞ Thí sinh tham khảo tài liệu hướng dẫn tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT chọn thi vào trường Đại học Mở TP.HCM với lý do trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh có đào tạo ngành/chuyên ngành mà mình quan tâm chiếm tỷ lệ 30,8%.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Chính Thắng